ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM AN PHỤ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12 /QĐ-UBND	*Nam An Phụ, ngày 27 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước Xã Nam An Phụ 6 tháng cuối năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NAM AN PHỤ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Nam An Phụ 6 tháng cuối năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND, Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế, Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VP UBND thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NAM AN PHỤ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Lê Trung Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NAM AN PHỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Nam An Phụ 6 tháng cuối năm 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7 /2025
của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Nam An Phụ)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, các nhiệm vụ năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính của xã giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, đảm bảo liên thông, đồng bộ. Gắn kết công tác cải cách hành chính giữa các Sở, ngành với địa phương, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

- Tiếp tục lấy cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2025, xã phấn đấu xã đạt thứ hạng cao về các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã (DCCI).

2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

3. Hoàn thành 100% nhiệm vụ cụ thể nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã bảo đảm tiến độ, chất lượng.

4. Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác cải cách hành chính cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

5. 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại cơ quan được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính quá hạn.

6. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chínhđạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố giao; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ,đảm bảo không để tình trạng có nhiệm vụ quá hạn; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của thành phố theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cơ

quan hành chính của xã theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có nội dung trái pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền

giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b) Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của Sở, ngành.

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra; Ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học. Thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã.

d) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

đ) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai dự toán ngân sách Nhà nước gắn với mục tiêu thực hiện chính sách tài khóa hài hoà với chính sách tiền tệ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, đảm bảo an ninh - quốc phòng; bố trí ưu tiên các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, đảm bảo nguồn lực thực hiện chính sách tiền lương; trợ cấp hàng tháng; các chính sách tính theo tiền lương cơ sở; các chế độ chính sách an sinh xã hội. Tiếp tục chủ động thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương.

b) Điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước;

d) Nghiêm túc thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các CƠ quan nhà nước. Triển khai và thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về giá, về quản lý tài sản công trên địa bàn thành phố; chỉ đạo việc tham mưu ban hành các văn bản pháp

luật nhằm cụ thể hóa các quy định quản lý nhà nước về giá, tài sản công và phí, lệ phí theo thẩm quyền; chỉ đạo việc ban hành quyết định giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục mặt hàng do địa phương định giá.

e) Tăng cường chỉ đạo việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; chỉ đạo quyết liệt công tác rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất và nhất là trụ sở nhà, đất của các cơ quan Nhà nước đóng trên địa bàn để việc quản lý, sử dụng tài sản công thực sự đem lại hiệu quả.

g) Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện bán tài sản công là trụ sở cơ quan, đơn vị theo phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phương án tổng thể để tập trung nguồn lực vào ngân sách nhà nước.

h) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý:

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; chính sách hỗ trợ cán bộ làm công nghệ thông tin.

b) Phát triển hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền điện tử và đô thị thông minh.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

c) Phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu số:

- Tiếp tục triển khai hệ thống nền tảng kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của thành phố (LGSP), đảm bảo kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành trọng điểm của thành phố, đồng thời kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẽ dữ liệu quốc gia (NDXP);

- Tiếp tục triển khai các ứng dụng chuyên ngành thống nhất trên quy mô toàn thành phố;

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư.

d) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ:

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc của thành phố

- Duy trì, phát triển Cổng thông tin điện tử liên thông 02 cấp

- Tiếp tục triển khai dịch vụ chữ ký số trên nền tảng di động;

e) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước xã và mở rộng thí điểm áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại chính quyền địa phương của xã .

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong nguồn kinh phí cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

a) Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

b) Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (báo cáo Quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05 tháng cuối của quý, báo cáo năm gửi trước ngày 05/12/2025) về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

2.1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của thành phố để cải thiện, nâng cao xếp hạng Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin của thành phố, Chỉ số chuyển đổi số.

2.2. Văn phòng HĐND – UBND xã:

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản để đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã giao các đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách thể chế.

2.3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của xã.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để duy trì, cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh của xã (DCCI).

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai sáng kiến, giải pháp trong thực hiện cải cách hành chính; đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ, đột xuất với doanh nghiệp.

2.4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục, chuyên trang cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kịp thời công khai trong hoạt động: Thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bố trí, quản lý, sử dụng tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; công tác tổ chức cán bộ; Quyết toán ngân sách năm 2024...

2.5. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Công khai kịp thời, đầy đủ bằng phương tiện điện tử hoặc văn bản danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và được thực hiện tại Bộ phận Một cửa theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và quy định pháp luật có liên quan; đồng thời hỗ trợ tổ chức, cá nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin công khai trên phương tiện điện tử.

- Hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ theo quy định; số hóa, chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết thủ tục hành chính; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; thu phí, lệ phí, các nghĩa vụ tài chính (nếu có) theo quy định; từ chối tiếp nhận đối với hồ sơ chưa đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết, trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân đối với trường hợp thủ tục hành chính yêu cầu giải quyết ngay trong ngày hoặc các thủ tục hành chính được giao hoặc ủy quyền cho cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa giải quyết; hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đề nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo thẩm quyền, xây dựng chính quyền điện tử, theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin tại Ủy ban nhân dân xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: cải cách thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ISO, tiếp công dân.

2.6. Các cơ quan, đơn vị được giao các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ cụ thể kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã: tập trung tham mưu, thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao chủ trì; kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân xã nếu có khó khăn, vướng mắc.

2.7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, người dân, tổ chức và doanh nghiệp xã tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của xã. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp chung) xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nam An Phụ)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Sản phẩm
I. Chỉ đạo điều hành, kiểm tra và tuyên truyền					
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 6 tháng cuối năm UBND xã	Phòng VHXH	Các phòng ban liên quan	Trong tháng 7/025	Kế hoạch của UBND xã
2	Xây dựng báo cáo cải cách hành chính hàng quý và năm về thực hiện công tác CCHC trên địa bàn xã	Phòng VHXH	Các phòng ban liên quan	Trước ngày 20 của tháng cuối quý	Báo cáo của UBND xã
3	Đánh giá xác định Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cá cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã năm 2025	Phòng VHXH	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị xã hội; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các đơn vị liên quan	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát
4	Thực hiện đo lường mức độ hài	Phòng VHXH	Các Trạm Y tế	Theo đánh giá	Báo cáo kết quả điều tra

	lòng của người dân đối với y tế công		trên địa bàn xã	hàng năm của Bộ Y tế	khảo sát
5	Thực hiện đo lường mức độ hài lòng đối với dịch vụ công	Phòng VHXH	Các Trường học trên địa bàn xã	Cả năm 2025	Báo cáo kết quả điều tra khảo sát
6	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước xã năm 2025	Phòng VHXH	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Cả năm 2025	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính
II. Cải cách thể chế					
7	Xây dựng và triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Thời gian thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật
8	Ban hành, triển khai Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp Luật Ban hành văn bản QPPL	Văn phòng HĐND-UBND	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Thời gian thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch của UBND xã
III. Cải cách thủ tục hành chính					
9	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Thời gian thực hiện 6 tháng cuối năm 2025	Văn bản đề nghị
10	Cập nhật, công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC trên Cổng thông tin điện tử xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Thường xuyên	TTHC công khai trên cổng thông tin điện tử xã
11	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn,	Thường xuyên	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa

	định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CPvà Nghị định số 107/2021/NĐ-CP		đơn vị liên quan		
12	Tổng hợp kết quả đánh giá theo Bộ Chỉ số được phê duyệt tại Quyết định 766/QĐ-TTg trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Hàng quý	Thông báo
13	Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Thông báo
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
14	Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Quý III/2025	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã
15	Tham mưu, triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Sau khi có Quyết định của UBND thành phố	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã

	công lập				
16	Giao biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập xã năm 2026	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	Sau khi có Quyết định của UBND thành phố	Quyết định của Ủy ban nhân dân xã
	Sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp, ủy quyền trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn	6 tháng cuối năm 2025	Quyết định phê duyệt
V. Cải cách chế độ công vụ					
17	Ban hành và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức xã 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, báo cáo của Ủy ban nhân dân xã
VI. Cải cách tài chính công					
18	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị
19	Tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực quản lý tài chính	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan	6 tháng cuối năm 2025	Tham gia đầy đủ lớp tập huấn do Sở Tài chính tổ chức hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức xã
20	Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế	Phòng Kinh tế	Các phòng	6 tháng cuối	Báo cáo của Ủy ban nhân

	tự chủ, xã hội hoá, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế …, đảm bảo đúng lộ trình tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đề án chuyển đổi cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.		chuyên môn, đơn vị liên quan	năm 2025	dân xã
VII. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
21	Tăng cường tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC trong Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố	Các cơ quan chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố
22	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công tối thiểu 30%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn	6 tháng cuối năm 2025	Kết quả được ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
23	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tối thiểu 80%	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các cơ quan chuyên môn	6 tháng cuối năm 2025	Kết quả được ghi nhận trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

24	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của xã 6 tháng cuối năm 2025	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan chuyên môn	6 tháng cuối năm 2025	Kế hoạch, Thông báo kết luận kiểm tra